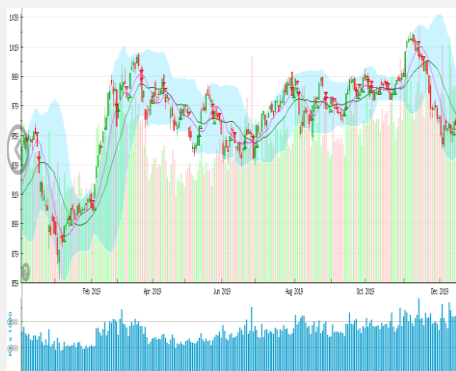


**Vn-index**  
961,47 -0,49% ↑ 129 67 ↓ 190

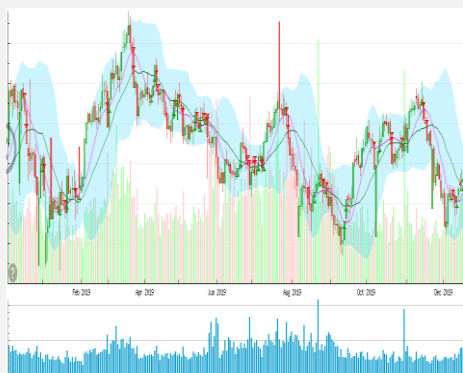
**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



Thị trường bị nhiễu do sự điều chỉnh và dao động thất thường của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn bao gồm VCB, MSN, VHM, BVH... Tuy nhiên ở nhiều nhóm cổ phiếu khác sự cân bằng đã diễn ra, lượng cung không tăng quá nhiều khi thị trường đột ngột giảm đi. Điều này cho thấy thị trường chung đang có sự cân bằng khá tốt bất chấp sự thất thường của điểm số. Nhiều nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt như NTC, SIP, VEA, SZL, CTR hoặc có thị giá thấp hơn nhiều so với giá trị tài sản như SJS đã sớm tạo đáy và ổn định hơn so với thị trường chung. Những nhóm khác như bất động sản, dầu khí hay dệt may tiếp tục linh xình quanh vùng đáy ngắn hạn mở ra cơ hội trading cho nhà đầu tư ngắn hạn.

**Hnx-index**  
103,22 +0,27% ↑ 46 56 ↓ 82

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



Vnindex tạo nên đồ đặc xuyên thủng vùng hỗ trợ ngắn hạn Ma10 tại 964 điểm hàm ý chỉ số vẫn chưa sẵn sàng cho nhịp tăng mạnh mà cần tích lũy thêm ở vùng đáy. Thanh khoản thị trường tăng mạnh nhưng chủ yếu nhờ giao dịch thỏa thuận, không có hiện tượng bán tháo cho thấy tín hiệu chưa quá tiêu cực. Nhiều khả năng Vnindex sẽ tiếp tục dao động trong một biên hẹp từ giờ cho đến hết năm 2019

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thị trường hồi phục và tạo đáy ngắn hạn nhờ sự hồi phục của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, VIC, MSN, BVH VHM. Tuy vậy chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư không nên quá quan tâm đến chỉ số cũng như nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mà nên lựa chọn danh mục có yếu tố cơ bản tốt bị giảm giá quá đà theo thị trường chung và chuyển hướng đầu tư trung và dài hạn.

Về nhóm ngân hàng chứng khoán chúng tôi cho rằng nhóm này chưa có động lực tăng giá ngắn hạn rõ ràng, nhà đầu tư chỉ nên tham gia mua các nhóm trên với tỷ trọng nhỏ, hạn chế mua đuổi nhóm này tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Một số cổ phiếu cần lưu ý là MBB, ACB .

Về nhóm ngân hàng chứng khoán chúng tôi cho rằng nhóm này chưa có động lực tăng giá ngắn hạn rõ ràng, nhà đầu tư chỉ nên tham gia mua các nhóm trên với tỷ trọng nhỏ, hạn chế mua đuổi nhóm này tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Một số cổ phiếu cần lưu ý là MBB, ACB .

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

**Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn**

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
53	SIP	96,5	93	25/09/2019	130	80	-	-	-	Chưa chốt
54	NTC	166,7	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt
55	ABI	30,5	30,5	7/11/2019	75,8	27	-	-	-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn

### DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
56	VTP	112,1	110-112	17/12/2019	140	107	-	-	-	Chưa chốt

## Diễn giải

### VTP Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel

- Công ty hàng đầu Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ vận chuyển, bưu chính, chuyên phát nhanh. Tiềm năng cho thương mại điện tử Việt Nam rất lớn với tốc độ tăng trưởng dài hạn được dự đoán trên 30%/năm
- Công ty có hệ số tài chính rất tốt với ROA đạt 11,53% và ROE đạt xấp xỉ 47%
- Công ty đạt tăng trưởng tốt trong giai đoạn 2014-2018 với tốc độ tăng trưởng doanh thu lợi nhuận CAGR lần lượt là 39% và 65%. Lũy kế 3 quý/2019 doanh thu và lợi nhuận của công ty tiếp tục tăng 56,67% và 38% cùng kỳ. Dự đoán trong 5 năm tới lợi nhuận sau thuế của công ty sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng từ 30-40%/năm.
- Sau giai đoạn sụt giảm vừa qua từ vùng đỉnh 151 hiện VTP đã có mức định giá khá hợp lý. Với thị giá 114 P/E của VTP hiện đang là 19 lần. Với tốc độ tăng trưởng được dự đoán từ 30-40% trong giai đoạn tới, nếu mua với thị giá hiện tại EPS tạo ra sẽ hoàn vốn đầu tư ban đầu trong 6,4 năm và 6,1 năm tương ứng P/E lần lượt là 6,4 lần và 6,1 lần.  
Với lãi suất tiết kiệm hiện tại chỉ khoảng 8%/năm tương ứng P/E 12 lần chúng tôi dự đoán giá trị VTP trong dài hạn tương ứng sẽ là 214.000 -224.000 đồng/ CP. Trong ngắn hạn từ 3-6 tháng tới chúng tôi kỳ vọng VTP sẽ quay trở lại vùng đỉnh cũ đã tạo trong giai đoạn trước đó từ 140.000-150.000 đồng/CP
- Với thị giá chỉ 114.000 đồng VTP vừa là cơ hội cho những nhà đầu tư giá trị với tầm nhìn dài hạn cũng là cơ hội cho nhà đầu cơ ngắn hạn khi cổ phiếu này đã giảm khá sâu so với đỉnh cũ 151 và đang nằm sâu trong vùng quá bán

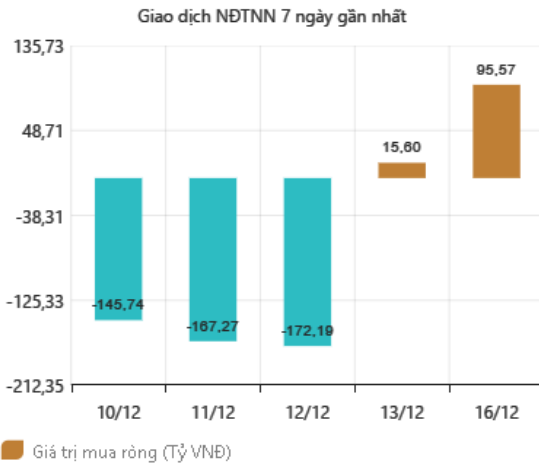
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGTT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt

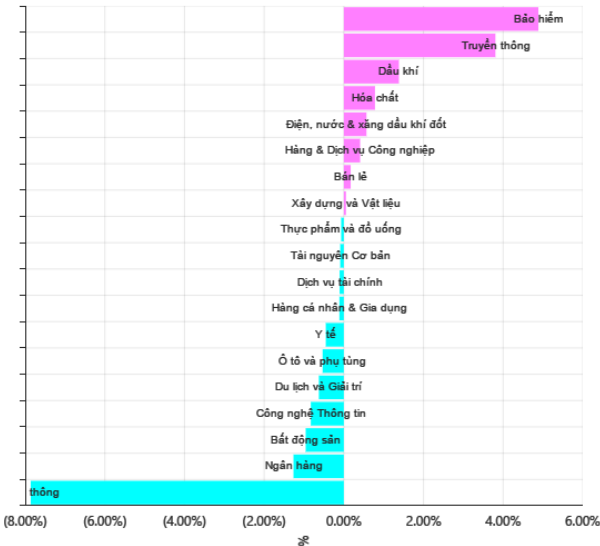
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt

## TIN TỨC NỔI BẬT

### GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



### TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



### Mặt bằng lãi suất khó giảm thêm dịp cuối năm

Đối với các khoản cho vay thông thường, khả năng giảm không cao do lãi suất huy động vốn trung dài hạn chưa thể giảm và chênh lệch lãi suất đầu vào – đầu ra của hệ thống ngân hàng...

Sau động thái hạ trần lãi suất tiền gửi của Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng đã liên tiếp công bố thông tin về giảm lãi suất huy động ở cả khối ngân hàng cổ phần Nhà nước và khối ngân hàng tư nhân.

Mặt bằng lãi suất mới

Theo đánh giá của Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV, việc giảm trần lãi suất huy động ngắn hạn không ảnh hưởng nhiều đến lãi suất tiền gửi của các ngân hàng thương mại có sở hữu Nhà nước gồm BIDV, VCB, CTG và Agribank, do từ tháng 6/2019, trên cơ sở đồng thuận, lãi suất kỳ hạn dưới 6 tháng của 4 ngân hàng này đã duy trì ở mức dưới 5%/năm.

Tuy nhiên, trần lãi suất giảm có tác động tốt trong việc thu hẹp mức chênh lệch lớn bấy lâu giữa lãi suất tiền gửi của các ngân hàng thương mại có sở hữu Nhà nước và các ngân hàng cổ phần tư nhân.

### Thế giới Di động (MWG) đặt kế hoạch 4.835 tỷ LNST năm 2020, tăng 35% so với kế hoạch 2019

Theo Nghị quyết HĐQT ngày 13/12/2019, CTCP Đầu tư Thế giới Di động (MWG) dự trình ĐHĐCĐ 2020 kế hoạch kinh doanh với doanh thu 122.445 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 4.835 tỷ đồng.

So với kế hoạch năm 2019 là 108.468 tỷ đồng, con số chỉ tiêu năm tiếp theo tăng 13%. Với chỉ tiêu lợi nhuận, MWG đặt kế hoạch tăng đến hơn 35% (so sánh tương đối với con số kế hoạch năm 2019 là 3.571 tỷ đồng).

Được biết, giai đoạn 2018-2019 đối mặt với ngành điện thoại và điện máy giảm nhiệt, MWG vẫn đặt tham vọng tăng trưởng 28% doanh thu và 9,5% lợi nhuận sau thuế. Để giải quyết bài toán tăng trưởng đề ra cho năm nay, MWG đã liên tục mở rộng ngành hàng bằng cách tận dụng bán thêm đồng hồ, mắt kính, đồ gia dụng (nồi, niêu, xoong, chảo

Dự báo cho năm 2020, thông qua động thái tiếp tục chuyển đổi cửa hàng Thế giới di động có lưu lượng khách hàng cao thành các cửa hàng Điện máy xanh mini, thay đổi cách sắp xếp cửa hàng Điện máy xanh mini thành các cửa hàng Điện máy xanh lớn sẽ tiếp tục mang về tăng trưởng doanh thu ngành ICT. Song song với nguồn thu tăng trưởng từ đồng hồ, điện thoại giá rẻ (đánh chiếm phân khúc mới cũng như đón đầu sự dịch chuyển tiêu dùng từ điện thoại cao cấp sang giá rẻ của khách hàng)... cũng dự kiến đóng góp doanh thu và lợi nhuận Công ty.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
12/16/2019	VN30F1912	-0,47%	880,80	882,50	875,60	877,40	64.690	5.681,94
12/16/2019	VN30F2001	-0,72%	883,90	883,90	876,00	878,10	1.169	102,83
12/16/2019	VN30F2003	0,10%	888,30	890,20	886,10	890,10	62	5,51
12/16/2019	VN30F2006	-0,13%	892,00	892,10	888,50	892,00	39	3,47

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
HAI	4,13	6,99%	4.310.370		DXV	3,72	-7%	100	
RIC	5,36	6,99%	370		HTT	1,2	-6,98%	81.560	
CLG	3,68	6,98%	180.600		RDP	7,26	-6,92%	1.020	
YEG	43	6,97%	11.780		JVC	3,5	-6,91%	1.941.220	
PGD	57,2	6,92%	31.600		TTB	4,31	-6,91%	5.500.220	

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
NHP	0,5	25%	1.700		VTJ	5,4	-10%	100	
HKB	0,6	20%	9.500		SIC	8,7	-9,38%	3.000	
BII	1	11,11%	79.800		DNM	7,9	-9,20%	100	
SPI	1,1	10%	245.100		FID	1	-9,09%	12.500	
TTL	9,9	10%	100		VHE	7,1	-8,97%	1.000	

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr. VNĐ)
MBB	21,4	-1,83%	184.313.180	VHM	86,1	-3,37%	-47.061.480
VNM	118,7	0,59%	24.207.220	VCB	86	-2,71%	-35.853.170
VRE	33,9	1,04%	18.439.910	HPG	23,75	-0,21%	-23.130.050
E1VFN30	14,56	-1,62%	14.792.673	VJC	143	-1,04%	-18.880.270
BID	41,9	0,00%	8.976.590	KBC	14,6	-0,68%	-13.518.050

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.